

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 42 /NQ-HĐND

Bình Phước, ngày 06 tháng 12 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT**

**Thông qua điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công  
trung hạn giai đoạn 2021 - 2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC  
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 18**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về quy định các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 1200/QĐ-TTg ngày 17 tháng 10 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương, kèm theo Quyết định số 1200/QĐ-TTg ngày 17 tháng 10 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương từ dự phòng chung, dự phòng nguồn ngân sách trung ương của kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025; giao dự toán và kế hoạch vốn ngân sách trung ương năm 2024 cho các bộ, địa phương;

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước về thông qua Kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước về thông qua Kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước về thông qua bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025;



Căn cứ Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước về thông qua bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 nguồn ngân sách địa phương;

Căn cứ Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 31 tháng 10 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước về thông qua điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025;

Xét Tờ trình số 165/TTr-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 82/BC-HĐND-KTNS ngày 21 tháng 11 năm 2024 của Ban kinh tế - ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

## QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Thông qua điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 là 10.277 tỷ đồng, bao gồm ngân sách Trung ương là 9.770 tỷ đồng, ngân sách địa phương là 507 tỷ đồng, cụ thể:

### 1. Nguồn ngân sách Trung ương

- Xây dựng đường cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Thủ Dầu Một - Chơn Thành đoạn qua địa bàn tỉnh Bình Phước với số vốn là 1.000 tỷ đồng từ nguồn vốn tăng thu ngân sách Trung ương năm 2022.

- Xây dựng đường cao tốc Bắc - Nam phía Tây đoạn Gia Nghĩa (Đắk Nông) - Chơn Thành (Bình Phước) với số vốn là 8.770 tỷ đồng từ nguồn vốn tăng thu ngân sách Trung ương năm 2022.

### 2. Nguồn ngân sách địa phương

- Giảm 507 tỷ đồng của 04 dự án:

+ 120 tỷ đồng thanh toán trả nợ Tòa nhà trung tâm hành chính tỉnh 2 năm (2024 - 2025).

+ 130 tỷ đồng dự án công viên khu hành chính tỉnh.

+ 140 tỷ đồng hỗ trợ đầu tư hạ tầng các cụm công nghiệp.

+ 117 tỷ đồng hỗ trợ giải phóng mặt bằng tuyến đường kết nối khu dân cư Đại Nam ra xã Minh Lập, huyện Chơn Thành

- Bổ sung số vốn 322 tỷ 600 triệu đồng cho 03 chương trình, 01 dự án:

+ Dự án xây dựng Trường Trung học phổ thông Lương Thế Vinh, huyện Bù Đăng với số vốn 90 tỷ đồng.

+ Vốn đo đạc, đăng ký đất đai, lập cơ sở dữ liệu hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất với số vốn 76 tỷ 700 triệu đồng.

+ Vốn lập quy hoạch với số vốn 153 tỷ 400 triệu đồng.

+ Vốn Quỹ hỗ trợ nông dân tỉnh, với số vốn 2 tỷ 500 triệu đồng.

- Bổ sung vào nguồn dự phòng ngân sách tỉnh với số vốn 184 tỷ 400 triệu đồng.

**Điều 2.** Các nội dung không điều chỉnh, bổ sung, thực hiện theo Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước về thông qua Kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021

- 2025; Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước về thông qua Kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025; Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước về thông qua kế hoạch bổ sung vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025; Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của HĐND tỉnh Bình Phước về thông qua bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 nguồn ngân sách địa phương; Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 31 tháng 10 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước về thông qua điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025.

**Điều 3.** Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện; giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước khóa X, kỳ họp thứ 18 thông qua ngày 06 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- TTTU, TTHĐND, Đoàn ĐBQH, UBND, BTTUBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- TTHĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP, các phòng chuyên môn;
- Lưu: VT.



**CHỦ TỊCH**

**Huỳnh Thị Hằng**

Biểu số 1

**DANH MỤC BỔ SUNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021 - 2025  
NGUỒN TÀNG THƯ NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2022**



(Kèm theo Nghị quyết số *12*/NQ-HĐND ngày *06* tháng *12* năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước)

Đơn vị tính: Triệu đồng.

TT	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư			Bổ sung kế hoạch vốn đầu tư trung hạn vốn NSTW giai đoạn 2021-2025	Chủ đầu tư
		Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	TMBT Trong đó: NSTW		
	<b>TỔNG SỐ</b>		<b>27.014.000</b>	<b>11.536.500</b>	<b>9.770.000</b>	
1	<b>Giao thông</b>		<b>27.014.000</b>	<b>11.536.500</b>	<b>9.770.000</b>	
1	Xây dựng đường cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Thủ Dầu Một - Chơn Thành đoạn qua địa bàn tỉnh Bình Phước	02/NQ-HĐND ngày 13/5/2024	1.474.000	1.000.000	1.000.000	Ban QLDA ĐTXD tỉnh
2	Xây dựng đường cao tốc Bắc - Nam phía Tây đoạn Gia Nghĩa (Đắk Nông) - Chơn Thành (Bình Phước)	138/2024/QH15 ngày 28/6/2024	25.540.000	10.536.500	8.770.000	Ban QLDA ĐTXD tỉnh chủ đầu tư dự án thành phần 3, thành phần 5



**BIÊN MỤC ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021 - 2025**  
**NGUỒN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG**  
(Kèm theo Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 02/7/2021 và tháng 11 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước)

Biểu số 2

ĐVT: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Số quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư/phê duyệt dự án	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 (NQ số 11/NQ-HĐND, NQ số 30/NQ-HĐND, NQ số 17/NQ-HĐND và NQ số 24/NQ-HĐND)	Điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Tăng	Giảm	Chủ đầu tư
	<b>TỔNG SỐ</b>			<b>507.000</b>	<b>507.000</b>	<b>507.000</b>	<b>507.000</b>	
1	Thanh toán trả nợ tòa nhà TTTC tỉnh 2 năm (2024-2025)	20/NQ-HĐND ngày 16/12/2019		120.000			120.000	Ban QLDA DTXD tỉnh
2	Dự án công viên khu hành chính tỉnh	18/NQ-HĐND ngày 02/7/2021	144.000	130.000			130.000	Ban QLDA DTXD tỉnh
3	Hỗ trợ đầu tư hạ tầng các cụm công nghiệp			140.000			140.000	Sở Công Thương
4	Hỗ trợ GPMB tuyến đường kết nối khu dân cư Đại Nam ra xã Minh Lập huyện Chơn Thành	2141/QĐ-UBND ngày 28/8/2020	130.000	117.000			117.000	UBND thị xã Chơn Thành
5	Xây dựng Trường THPT Lương Thế Vinh, huyện Bù Đăng				90.000	90.000		UBND huyện Bù Đăng
6	Vốn Đo đạc, đăng ký đất đai, lập cơ sở dữ liệu hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất				76.700	76.700		Sở Tài nguyên và Môi trường
7	Vốn lập quy hoạch				153.400	153.400		Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu UBND tỉnh giao chi tiết vốn
8	Vốn Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh				2.500	2.500		Hội Nông dân tỉnh
9	Dự phòng				184.400	184.400		